

TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ
TỔ NGŨ VĂN

KIỂM TRA CUỐI KÌ II
MÔN: NGŨ VĂN LỚP 10 - NĂM HỌC 2024 – 2025
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

I. MỤC TIÊU KIỂM TRA

Đánh giá các năng lực đọc và viết được mô tả trong bảng đặc tả đính kèm. Từ đó, xác định căn cứ xếp loại học lực và cung cấp thông tin phản hồi về quy trình dạy học học kì II lớp 10.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Năng lực Đọc và Viết:

- Năng lực Đọc: Phạm vi tri thức đọc hiểu thuộc Bài 8 và Bài 9

- Năng lực Viết:

+ Viết văn bản nội qui/hướng dẫn nơi công cộng

+ Viết bài luận về bản thân

III. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA

1. Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

2. Hình thức đề: Tự luận

3. Cấu trúc đề: 2 phần

Phần I: Đọc (6,0 điểm): Ngữ liệu là một đoạn trích/ văn bản ngoài sách giáo khoa.

Gồm 6 câu hỏi tự luận được sắp xếp theo các mức độ (theo thể loại).

Phần II. Viết (4,0 điểm): Gồm 1 câu.

IV. THIẾT LẬP MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

1. Khung ma trận đề kiểm tra cuối kì 2 - Lớp 10

TT	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức			Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
1	Đọc hiểu	- Thơ - Văn bản thông tin	2 (20%)	3 (30%)	1 (10%)	60
2	Viết	- Viết văn bản nội qui/hướng dẫn nơi công cộng - Viết bài luận về bản thân	1* 10%)	1* (10%)	1* (20%)	40
Tổng			30%	40%	30%	100
Tỉ lệ chung			70%		30%	

* Lưu ý:

- 100% câu hỏi tự luận.

- Kĩ năng viết có 01 câu bao gồm cả 04 cấp độ.

- Những kĩ năng không có trong ma trận đề kiểm tra định kì (nói và nghe) sẽ được thực hiện ở các bài kiểm tra thường xuyên.

II. BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA

TT	Nội dung kiến thức /	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	

	kĩ năng						
1	Đọc hiểu	Thơ	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được thể thơ, phương thức biểu đạt của bài thơ/đoạn thơ. - Xác định được đề tài, hình tượng nhân vật trữ tình trong bài thơ/đoạn thơ. - Chỉ ra các chi tiết, hình ảnh, từ ngữ, biện pháp tu từ... trong bài thơ/đoạn thơ. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được đề tài, khuynh hướng tư tưởng, cảm hứng thẩm mỹ, giọng điệu, tình cảm của nhân vật trữ tình, những sáng tạo về ngôn ngữ, hình ảnh của bài thơ/đoạn thơ. - Hiểu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ/đoạn thơ. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của văn bản/đoạn trích; bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong bài thơ/đoạn thơ. - Rút ra thông điệp/bài học cho bản thân. 	2	3	1	6.0
		Văn bản thông tin	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết đề tài, thông tin cơ bản, cách đặt nhan đề. - Nhận biết mục đích của người viết. - Nhận biết một số dạng văn bản thông tin có sự lồng ghép giữa thuyết minh với các yếu tố như miêu tả, biểu cảm, nghị luận. - Nhận biết việc sử dụng các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được đề tài. - Phân tích và đánh giá đề tài, thông tin cơ bản của văn bản thông tin. 				

			<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin. - Giải thích mục đích của sự kết hợp các yếu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận với thuyết minh. - Phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. - Phân tích, đánh giá được cách đưa tin và quan điểm của người viết ở một bản tin. - Phân tích được các phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản thông tin. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Suy luận mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong thể hiện thông tin. - Đánh giá được nét độc đáo, giá trị của thông tin của văn bản thông tin. - Biết coi trọng giá trị thông tin, không ngừng mở mang hiểu biết về đời sống xung quanh. 				
2	Viết	Viết văn bản nội quy/hướng dẫn nơi công cộng	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo cấu trúc của văn bản (theo quy định hành chính) - Biết được cơ quan, tổ chức ban hành văn bản. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được mục đích tạo lập và đối tượng hướng tới của văn bản. - Xác định được tên của văn bản. - Xác định được các nội dung của văn bản nội quy/hướng dẫn - Hiểu đặc điểm của ngôn ngữ sử dụng trong văn bản nội quy/hướng dẫn: khách quan, chính xác, rõ ràng, dễ hiểu. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng các kí hiệu, phương tiện phi ngôn ngữ để giúp người đọc dễ theo dõi, nắm bắt thông tin - Biết dự kiến những hành vi không mong muốn có thể xảy ra và hướng xử lí. 	1	2	1	4.0

		Viết bài luận về bản thân	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được bố cục bài viết - Xác định rõ luận đề của bài viết. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được mục đích tạo lập và đối tượng hướng tới của văn bản. - Biết cách triển khai các luận điểm để làm nổi bật điểm mạnh, điểm yếu, thiên hướng, quan điểm riêng của cá nhân. - Biết lựa chọn giọng điệu phù hợp với đối tượng tiếp nhận. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt, sáng tạo. - Thể hiện thái độ khiêm tốn, cầu thị, tự tin của bản thân. 				
Tỉ lệ %			30	40	30	100	
Tỉ lệ chung			70		30	100	

III. ĐỀ MINH HỌA (Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

BỨC TRANH ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ GEN Z

Chủ trương sống của Gen Z bây giờ bên cạnh hướng đến những giá trị thực tế cũng hướng đến việc đi tìm kiếm hạnh phúc. Vì vậy, đây cũng là một vấn đề họ quan tâm tìm đọc.

Thanh niên thế hệ Z là những người sinh ra trong giai đoạn 1997 đến 2006. Đây là độ tuổi bao gồm chủ yếu là học sinh THPT, sinh viên và một số người mới đi làm. Gen Z về cơ bản có bố mẹ thuộc thế hệ Gen X (sinh ra trong khoảng thời gian từ 1965 – 1980).

Theo một số nghiên cứu của các tác giả như Arora và cộng sự 2019; Chillakuri, 2020; Desjardins, 2019; Dimmock, 2019; Dwivedula và cộng sự (2019) chúng ta có thể tổng hợp nhìn vào bức tranh đặc điểm tâm lý của Gen Z với 9 điểm đặc trưng như sau:



Việc đọc bây giờ giới trẻ không thích đọc chữ mà đọc biểu tượng và hình ảnh, không thích đọc bằng mắt mà nghe bằng tai sách nói

Thứ nhất, GenZ sinh ra trong nền kinh tế thị trường, khi khoảng cách bất bình đẳng về thu nhập ngày càng lớn nên họ luôn có động lực về kinh tế, quan tâm lớn đến tư duy tài chính từ khi còn nhỏ. GenZ thực dụng và thực tế hơn, tham gia kiếm tiền sớm hơn. Họ không còn quá coi trọng học đại học so với thế hệ trước đây.

Hình tượng về một con người thành đạt và giỏi giang luôn là hình ảnh giàu sang. GenZ hiện bị ảnh hưởng và định hướng lớn bởi tinh thần doanh nhân khởi nghiệp, họ có mong muốn trở thành doanh nhân, cho rằng làm giàu là vinh quang. Chính vì vậy, dự báo là Gen Z có nhu cầu tìm đọc các tài liệu liên quan đến tư duy tài chính từ sớm hơn.

Thứ hai, với thế hệ Gen Z, tỉ lệ sinh ít hơn, nhiều gia đình chỉ có một con, cấu trúc gia đình trở nên gãy vỡ - cha mẹ bận việc, không có thời gian quan tâm con; sân chơi vật lý bị thu hẹp - ích kỷ hơn, ít gắn bó với cha mẹ và ít coi trọng giá trị gia đình. Vì vậy, GenZ là những tôn sùng chủ nghĩa cá nhân hơn, thích thể hiện cá tính bản sắc độc đáo của bản thân. Họ tự lập tự chủ nhiều hơn, nhưng sống cũng hiện sinh hơn, sống tập trung vào hiện tại.

Thứ ba, thế hệ GenZ sinh ra vốn đã là công dân số, họ thoải mái kết nối trên các nền tảng mạng xã hội (MXH) - nghiện MXH nhiều hơn, gặp nhiều rủi ro trên MXH cũng nhiều hơn. Ngoài giờ học, điện thoại/ipad là thứ đồ chơi công nghệ phổ biến và gần gũi nhất. Nhiều người cho rằng giới trẻ hiện tương tác 3-4 màn hình cùng lúc.

Vì vậy GenZ tiếp cận và tiêu thụ thông tin nhanh và nhiều hơn (tuy nhiên việc xử lý thông tin cũng vì vậy mà được dành ít thời gian hơn). Thói quen làm việc đa nhiệm, và tốc độ dẫn đến văn hóa đọc lướt tăng, đọc nghiên cứu đi xuống. Kỹ năng viết ngày càng kém vì đã quen với việc gõ bàn phím trên mạng.

Bộ phận lớn GenZ chưa ý thức về bảo mật thông tin, sẵn sàng chia sẻ thông tin khắp các nền tảng MXH, sẵn sàng đánh đổi rủi ro thông tin lấy những phần thưởng ảo trên mạng. Vì vậy nên có thể Gen Z thích đọc các tài liệu số hơn là các tài liệu giấy truyền thống.

Việc đọc bây giờ giới trẻ không thích đọc chữ mà đọc biểu tượng và hình ảnh, không thích đọc bằng mắt mà nghe bằng tai sách nói.

Thứ tư, phụ huynh của GenZ chủ yếu là Gen X với nhiều người được hấp thụ nền văn hóa phương Tây và tạo nên một tầng lớp trung lưu mới... Gen X đầu tư rất nhiều vào giáo dục cho con cái (gen Z). Có những thống kê cho thấy họ thậm chí dành 70-80% tiền tiết kiệm cho giáo dục của con cái, xu hướng tìm kiếm giáo dục chất lượng nhưng không tin nhiều vào giáo dục nội địa. Họ tìm đọc các lý thuyết và tài liệu nước ngoài.

Bản thân GenZ bây giờ cũng không còn thích học hàn lâm nữa mà học theo kiểu “cầm tay chỉ việc” (on job training)... Nên gen Z thích đọc về các kỹ năng cụ thể, hướng dẫn để làm việc được luôn, kiếm tiền được ngay như học các thủ thuật, các mẹo, học kỹ năng nghề dịch vụ, làm đẹp...

Thứ năm, thế hệ GenZ quan tâm và lo lắng nhiều hơn về vấn đề an ninh phi truyền thống (như an ninh lương thực, an ninh khí hậu, an ninh biển đảo...). Hiện giới trẻ bắt đầu thử các cách sống khác nhau như “sống xanh”, “sống tối giản”, “sống độc thân”, “sống thực dưỡng”, ăn kiêng Keto, sống chậm, trở về với thiên nhiên, coi chày như là lẽ sống....

Họ thích sống với lối sống YOLO (you only live once) - bạn chỉ sống có một lần. Vì thế có lẽ GenZ sẽ có xu hướng tìm đọc hoặc sở hữu những tác phẩm thể hiện quan điểm phong cách sống như một cách khẳng định bản thân.

Thứ sáu, niềm tin của GenZ về các vấn đề tín ngưỡng tôn giáo cũng cởi mở và đa dạng hơn, quan tâm nhiều hơn về các vấn đề thời sự của đất nước hơn (Ví dụ các vấn đề chung toàn cầu, ý thức về biến đổi khí hậu, rác thải...). GenZ cũng coi trọng sự khác biệt, ủng hộ hôn nhân đồng giới, ủng hộ chuyển giới, ủng hộ sống thử, hẹn hò qua tinder, chấp nhận lối sống độc thân nhiều bạn tình.... Những vấn đề này cũng là những chủ đề được Gen Z quan tâm tiếp cận.

Thứ bảy, thế hệ GenZ cũng đang gặp nguy cơ cao hơn về tổn thương sức khỏe tâm thần (20-30%) vì ngày ngày phải xử lý một lượng thông tin quá tải. Họ cũng đối diện với nhiều áp lực hơn từ lạm dụng chất kích thích, bạo lực học đường, áp lực bạn bè, cạnh tranh việc làm, ly hôn và nghèo đói, bạo lực, khó chịu và bệnh mãn tính, sự bất định của cuộc sống.

Nỗi sợ thất bại trong cuộc đời của thanh niên chưa bao giờ nhiều như hiện nay. Luôn có nỗi sợ FOMO và FOLO (Fear of missing out và fear of living offline). Họ luôn sợ bị bỏ lỡ việc gì đó vui vẻ, cảm thấy cuộc sống nhạt nhẽo khi bị ngắt khỏi mạng internet. Chính vì vậy, họ cũng quan tâm hơn nhiều đến các lĩnh vực tâm lý, sức khỏe tâm thần và các tác phẩm nổi tiếng về chủ đề này.

Thứ tám, với GenZ, dường như khẳng định về diện mạo bên ngoài là một nỗi ám ảnh. Họ bị ảnh hưởng nhiều hơn bởi người nổi tiếng, bởi dòng phim Hàn quốc trên truyền hình, xu hướng thích đồ hiệu theo trend. Thương hiệu giờ là khẳng định đẳng cấp; nhu cầu sử dụng đồ độc bản vì vậy họ có xu hướng chi tiêu cho những thứ làm nổi bật cá tính qua hình thức bên ngoài ngày càng nhiều. Và các cuốn sách cũng có thể được sở hữu không phải vì nội dung kiến thức mà vì một “phong cách” mà nó mang lại.

Thứ chín, những giá trị mà GenZ coi trọng là trung thành, nhân ái, chu đáo, cởi mở, có trách nhiệm, quyết đoán, yêu nước và biết ơn. Nhưng thứ hạng của các giá trị cuộc sống được sắp xếp gồm thành công của bản thân, sức khỏe của thành viên gia đình, những vấn đề chung của thế giới như sống xanh, môi trường và sự phát triển bền vững và cuối cùng là đóng góp cho quê hương.

Chủ trương sống của Gen Z bây giờ bên cạnh hướng đến những giá trị thực tế cũng hướng đến việc đi tìm kiếm hạnh phúc. Vì vậy, đây cũng là một vấn đề họ quan tâm tìm đọc. Thế hệ Z là những công dân số sống và học tập trong một không gian công nghệ tiên tiến có khả năng mở rộng các cơ hội truy cập thông tin không giới hạn. Điều này cũng ảnh hưởng đến thói quen và đặc điểm của họ đối với việc đọc đặc biệt là đọc sách.

Sự chú ý của gen Z ngày càng trở nên ngắn hơn, họ có xu hướng tìm kiếm những thông tin hấp dẫn về mặt hình ảnh hơn là âm thanh hay con chữ, được cá nhân hóa theo sở thích.

(PGS.TS Trần Thành Nam - Trường Đại học Giáo dục, ĐH Quốc gia Hà Nội)

Trả lời các câu hỏi/ yêu cầu sau:

Câu 1. Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Xác định các dấu hiệu về hình thức của văn bản thông tin trên.

Câu 3. Thay vì quan tâm đến các vấn đề an ninh, hiện nay gen Z đang lựa chọn cho mình lối sống nào?

Câu 4: Nhận xét tác dụng của việc kết hợp phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản.

Câu 5. Lập trường, thái độ của tác giả khi cung cấp thông tin về đặc điểm tâm lý thế hệ Gen Z là gì?

Câu 6. Em có đồng tình với ý kiến: “GenZ thực dụng và thực tế hơn, tham gia kiếm tiền sớm hơn. Họ không còn quá coi trọng học đại học so với thế hệ trước đây.” (Viết đoạn văn khoảng 5 – 8 câu)

II. VIẾT (4.0 điểm)

Một thế hệ thời đại mới còn tồn tại nhiều băn khoăn và nghi hoặc đối với mọi người. Là một người trẻ - thế hệ gen Z, em hãy viết bài luận về bản thân để thuyết phục và khẳng định với các thế hệ trước đó rằng: Gen Z là một thế hệ xứng đáng được coi trọng và cũng rất đáng ngưỡng mộ.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	Phương thức biểu đạt chính: thuyết minh	1.0

	Hướng dẫn chấm:	
2	các dấu hiệu về hình thức của văn bản thông tin: nhan đề, sapo, hình ảnh, dữ liệu, Hướng dẫn chấm:	1.0
3	Hiện nay gen Z đang lựa chọn cho mình lối sống: “sống xanh”, “sống tối giản”, “sống độc thân”, “sống thực dưỡng” Hướng dẫn chấm:	1.0
4	Tác dụng của việc kết hợp phương tiện phi ngôn ngữ - Phương tiện phi ngôn ngữ: + Số liệu + Hình ảnh - Tác dụng: Cung cấp thông tin cụ thể, chính xác. Tăng tính hấp dẫn và trực quan của thông tin. Thuyết phục người đọc về các thông tin được đề cập trong văn bản. Hướng dẫn chấm:	1.0
5	Lập trường, thái độ của tác giả khi cung cấp thông tin: Khách quan, chia sẻ, thấu hiểu tâm lí Hướng dẫn chấm:	1.0
6	- Học sinh trình bày được ý kiến đồng tình hoặc không đồng tình với ý kiến - Học sinh đưa ra các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng thích hợp - Học sinh trình bày trong một đoạn văn, có thể triển khai theo các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành. Hướng dẫn chấm:	1.0
II	VIẾT	4.0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài luận về bản thân</i>	0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề:</i> Bài luận về bản thân để khẳng định giá trị của thế hệ	0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng đảm bảo nội dung và cấu trúc của bài luận về bản thân <i>Sau đây là một hướng gợi ý:</i> 1. Mở bài: Giới thiệu khái quát về bản thân bạn 2. Thân bài: Giới thiệu cụ thể về bản thân bằng cách trả lời các câu hỏi như: - Bạn là ai? - Nền tảng của bạn là gì? - Sở thích của bạn là gì? - Tài năng của bạn là gì? - Thành tích của bạn là gì? - Bạn đã phải đối mặt với những thách thức nào?	2.5

	<p>Sau đó Chọn một chủ đề cụ thể, mô tả chi tiết và sử dụng chủ đề đó để giới thiệu bản thân.</p> <p>Ví dụ như bạn có thể viết về thành tích của mình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn đã đạt được những gì? - Những ai có ảnh hưởng đến bạn - Có thử thách gì trên chặng đường bạn đạt được những thành tích đó không? - Những bài học trải nghiệm bạn đúc kết qua quá trình ấy? <p>3 Kết bài: Khẳng định lại giá trị của bản thân sau đó có thể truyền động lực phấn đấu cho người đọc.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0.5
Tổng điểm		10.0